UBND PHƯỜNG MƯỜNG LAY
TRƯỜNG MN SỐ 2 SÁ TỔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 169/BC-MNS2ST

Mường Lay, ngày 31 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025 - 2026

Kính gửi: Phòng Văn hóa - xã hội phường Mường Lay

Thực hiện Công văn số 4231/SGDĐT-VP ngày 25/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên về việc báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và phương hướng nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025- 2026

Thực hiện công văn số 428/PVHXH-GDĐT ngày 30/11/2025 của Phòng văn hóa - xã hội. Vv báo cáo báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và phương hướng nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025- 2026;

Trường mầm non số 2 Sá Tổng báo cáo Kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025-2026;

Phần thứ nhất
KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Thuận lợi

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của cán bộ chuyên môn, và các cấp, các ban nghành địa phương.
- 100% các thành viên trong tổ đều có trình độ chuyên môn đạt từ chuẩn trở lên. Giáo viên luôn có tinh thần trách nhiệm cao, quyết tâm khắc phục mọi khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ được giao.
- Phụ huynh học sinh và các cấp chính quyền địa phương luôn quan tâm đến giáo dục mầm non.
- Cơ sở vật chất trang thiết bị dạy và học đã từng bước được nâng cao.

2. Khó khăn:

- Đa số các lớp nằm rải rác ở các điểm bản, 85% các lớp là ghép các độ tuổi. Địa bàn quản lý rộng.
- Học sinh đa số là con em dân tộc chưa biết nhiều tiếng phổ thông.
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho giảng dạy đã cũ nên ảnh hưởng tới chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.
- Còn thiếu các phòng hành chính, phòng làm việc của ban giám hiệu, 01 phòng lớp học, phòng y tế, phòng bảo vệ, phòng công vụ hầu hết các phòng còn là nhà tạm chưa được kiên cố.

- Tài liệu, đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho các chủ đề chủ điểm còn thiếu chưa đáp ứng được nhu cầu giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh.

- Việc nắm bắt chương trình đổi mới của giáo viên mới còn nhiều bỡ ngỡ.

- 100% Giáo viên là nữ cắm bản gặp nhiều khó khăn trong cuộc sống và trong công tác.

- Có 17/20 lớp là lớp ghép các độ tuổi. Hệ thống sân chơi ở các điểm lẻ còn hẹp chưa đảm bảo. Sự phối hợp giữa các bậc phụ huynh và nhà trường trong các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ không thường xuyên.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI, THỰC HIỆN KẾ HOẠCH, NHIỆM VỤ HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Nhà trường đã nghiêm túc triển khai, thực hiện các văn bản chỉ đạo, triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 trên địa bàn

Văn bản số 2184/KH-SGDĐT Ngày 29 tháng 7 năm 2025 Của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên năm học 2025-2026.

Công văn số 534/KH-CĐSP ngày 12/8/2025 của trường cao đẳng sư phạm và đào tạo tỉnh Điện Biên về kế hoạch tổ chức bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý trong các cơ sở giáo dục năm học 2025-2026

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 và Công văn số 4828/BGDĐTGDMN ngày 15/8/2025 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025-2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 4445/UBND-KGVX ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Văn bản số 2615/KH-SGDĐT Ngày 29 tháng 8 năm 2025 Của Sở Giáo dục và Đào tạo V/v thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Công văn số 2584/ HD- SGD ĐT ngày 28/8/2025 của Sở giáo dục và đào tạo tỉnh Điện Biên về hướng dẫn Công tác thi đua, khen thưởng năm học 2025 – 2026

Công văn 1095/KH-UBND ngày 18/10/2025. Kế hoạch triển khai thực hiện UDCNTT, chuyển đổi số và Đề án 06 năm học 2025-2026 tại các đơn vị trường học tại địa bàn phường Mường Lay.

Công văn 1246/UBND-VHXH ngày 3/11/2025 của UBND phường Mường Lay. Vv rà soát, đánh giá thực trạng và xây dựng phương án sắp xếp các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND phường;

Công văn 1094/UBND-VHXH ngày 18/10/2025 của UBND phường V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng năm học 2025-2026;

Công văn 1093/KH-UBND ngày 18/10/2025 của UBND phường kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026;

Triển khai và thực hiện đạt hiệu quả như sau:

- Nhà trường đã làm tốt việc sử dụng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quản lý, chỉ đạo, điều hành; ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá cụ thể:

+ Nhà trường đã khai thác và sử dụng tương đối tốt hệ thống phần mềm CSDL quốc gia, hệ thống mạng trực tuyến được sử dụng trong tập huấn và bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn được đưa vào sử dụng và hoạt động hiệu quả.

+ 100% CBQL, giáo viên biết ứng dụng CNTT trong giảng dạy

+ Nhà trường đã đưa UDCNTTtrong việc thực hiện lưu trữ các loại hồ sơ chuyên môn và tổ chức thực hiện các hoạt động.

+ 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đã được đồng bộ với CSDL Quốc gia về dân cư.

+ 508/508 trẻ đã được định danh cá nhân đạt 100%

+ 100% CB,GV,NV đã được kích hoạt ứng dụng VneID

+ Nhà trường đã triển khai chỉ đạo tới CB,GV,NV về việc thực hiện thu, nộp học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

+ Chỉ đạo các lớp triển khai họp phụ huynh tuyên truyền về việc thu, nộp học phí và các khoản thu khác không dùng tiền mặt.

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và kiểm tra được 21 giáo viên đạt tỷ lệ 55,2%. Ngay từ đầu năm nhà trường hoàn thiện hồ sơ tiếp công dân theo quý, tháng đầy đủ đảm bảo đúng thời gian, thực hiện minh bạch, từ đầu năm học nhà trường chưa có đơn thư khiếu nại tố cáo cần giải quyết.

- Đánh giá việc tổ chức các kỳ thi, hội thi:

+ Hội thi chấm trang trí lớp: 2 giải nhất, 2 giải nhì, 2 giải ba, 14 giải khuyến khích.

+ Thao giảng cấp trường tổng số giáo viên tham gia thao giảng cấp trường 23 đ/c: XL giỏi 11/23 đ/c tham gia dự thi đạt 47,8%, khá 12 đ/c đạt 52,2%;

+ Tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường có: 22 đ/c đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường (4 đ/c tăng cường);

+ Hội thi đồ dùng đồ chơi tự tạo cấp trường có 34 đ/c tham gia tổng 220 bộ đồ dùng trong đó: Xếp loại A: 133 bộ, xếp loại B: 81 bộ, xếp loại C: 6 bộ

- Nhà trường đã giữ vững việc công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1: Số trường được đánh giá ngoài 01; trường được công nhận trường đạt chuẩn quốc gia 01; trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục: 01

- Nhà trường đã làm tốt công tác chỉ đạo, triển khai công tác truyền thông đầu năm học; công tác cải cách hành chính; công tác pháp chế, phổ biến, tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trường học. Việc đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ: Nhà trường đã đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc

giáo dục trẻ, hướng dẫn giáo viên soạn bài trên máy vi tính và thiết kế bài trình chiếu Powerpoint. Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ GDĐT được nhà trường công khai đầy đủ, chi tiết cho cán bộ giáo viên và phụ huynh học sinh, được niêm yết trên bản tin của nhà trường. Làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện các quy định đối với cơ sở GDMN. Phụ huynh học sinh, cộng đồng xã hội nhiệt tình tham gia trong quản lý các hoạt động giáo dục. Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa công sở và tạo môi trường giáo dục trong sáng, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương tới toàn thể CB, GV, NV trong toàn trường, không để xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo, an toàn giao thông, bạo lực học đường...

- Những điểm mới: Làm tốt công tác tạo các nguồn lực xã hội hóa từ các nguồn từ thiện để kiên cố hóa nhà trường, thường xuyên trau dồi, học hỏi kiến thức về chuyên môn, làm tốt công tác tuyên truyền.

* Hạn chế và nguyên nhân.

- Địa bàn quản lý rộng, 1 số điểm bản sóng điện thoại kém rất khó khăn trong công tác triển khai các kế hoạch kịp thời cho 1 số giáo viên dạy điểm bản cách xa trung tâm.

2. Quy mô trường, lớp và học sinh

- Nhà trường đã thực hiện tốt các chỉ tiêu và kế hoạch của UBND phường giao cho. Cơ bản nhà trường đã đạt các chỉ tiêu theo kế hoạch UBND phường giao.

- Nhà trường đã tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương xây dựng Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2018-2025 và định hướng đến năm 2030 trình các cấp phê duyệt. Triển khai sâu rộng quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo tới toàn thể cán bộ, giáo viên và công nhân viên, nhân dân biết để thực hiện.

- Số trường: 01 trường mầm non.

- Điểm trường: 08 điểm trường lẻ và 01 điểm trung tâm đạt 100% kế hoạch giao.

- Số lớp hiện có 20 nhóm, lớp không tăng/không giảm năm học trước và không tăng/không giảm so với UBND phường giao cụ thể: Nhóm trẻ 8/20 lớp, Mẫu giáo: 12/20 lớp, riêng lớp có trẻ 5 tuổi: 09 lớp

- Tổng số học sinh hiện có: 508 trẻ/20 nhóm, lớp, số học sinh dân tộc 508/508 đạt 100%,

+ Số học sinh trên nhóm, lớp: 25,4 trẻ/1 nhóm, lớp

+ Số học sinh giảm 3 trẻ so với kế hoạch UBND giao, lý do trẻ học trái tuyến 1, trẻ chết 01, trẻ chuyển đi theo bố mẹ tỉnh Lai Châu 01

+ Số học sinh bỏ học: 0

+ Số học sinh đi học không chuyên cần: 0

- Tỷ lệ huy động học sinh ra lớp từng độ tuổi

+ Trẻ nhà trẻ huy động ra lớp 164 trẻ, so với năm học trước giảm 06, so với phường giao tăng 6 trẻ.

+ Trẻ mẫu giáo huy động ra lớp: 334 trẻ, so với năm học trước không tăng không giảm.

+ Trẻ mẫu giáo 5 tuổi ra lớp: 114 trẻ, so với năm học trước tăng 5 trẻ so với kế hoạch giao không tăng không giảm.

c) Tồn tại hạn chế và nguyên nhân.

Trẻ theo bố mẹ đi làm thuê, trẻ chết

3. Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học

3.1. Các nhiệm vụ chung

- Nhà trường đã làm tốt công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh; triển khai thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua.

- Các giải pháp đã thực hiện nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương: Nhà trường đã xây dựng quy tắc ứng xử, kế hoạch đảm bảo an ninh, an toàn trường học

- Việc tổ chức Lễ khai giảng thành công, ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng nền nếp, cảnh quan, môi trường học đường thực hiện tốt trang trí lớp học lấy trẻ làm trung tâm, trường mầm non hạnh phúc. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền ngày toàn dân đưa trẻ đến trường, vận động học sinh ra lớp. Tổ chức các hoạt động đầu năm học mới. rà soát, phân loại học sinh và phụ đạo, bồi dưỡng, bổ sung kiến thức cho học sinh.

- Số học sinh bỏ học, số học sinh đi học không chuyên cần (*tính đến thời điểm báo cáo)*:

Cấp học/đơn vị	Tổng số HS	HS bỏ học	HS đi học không chuyên cần	HS giảm so với đầu năm học
Mầm non	508	0	5	2

- Nhà trường đã triển khai các khoản thu trong cuộc họp phụ huynh đầu năm học tới các bậc phụ huynh. Nhà trường làm tốt công tác tổ chức bếp ăn bán trú 508/508 trẻ được ăn bán trú tại trường đạt 100%. Từ đầu năm nhà trường không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhà trường luôn trú trọng quan tâm đến Vệ sinh ATTP.

- Làm tốt công tác chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục - xóa mù chữ, thường xuyên cập nhật tình hình biến động của trẻ.

Nhà trường đã củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi tiến tới Phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo.

Nhà trường tiếp tục rà soát, tăng cường các nguồn lực như CSVC, thiết bị, đồ dùng , đồ chơi… để duy trì và nâng cao các chỉ tiêu đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi. Triển khai thực hiện phôt cập cho trẻ 3-5 tuổi.

- Việc thực hiện chế độ chính sách hiện hành đối với học sinh:

+ Chế độ ăn trưa mẫu giáo theo Nghị định 105/2020: 344/344 trẻ đạt 100%

+ Chế độ ăn trưa nhà trẻ theo Nghị định 66/2025: 164/164 trẻ đạt 100%

+ Chế độ chi phí học tập theo NĐ 238/2025: 508/508 trẻ đạt 100%

+ Chế độ ăn trưa cho mẫu giáo theo Nghị định 277/2025: 344/344 trẻ đạt 100%

* Các hoạt động y tế trường học; Công tác giáo dục thể chất, GDQP-AN, tổ chức các hoạt động phong trào văn hóa, văn nghệ, TDTT…

Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức phòng, chống dịch bệnh, đảm bảo an toàn cho học sinh: đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị vật tư y tế; vệ sinh trường/lớp học; xử lý các trường hợp liên quan đến dịch bệnh, thiên tai:

- Các hoạt động y tế trường học đã triển khai, tổ chức thực hiện trong việc phòng chống dịch bệnh :

+ Cán bộ giáo viên nhân viên trong nhà trường đã cập nhật các văn bản, tập huấn các biện pháp về phòng chống, dịch bệnh.

+ Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức về phòng chống dịch bệnh.

+ Phòng y tế của trường chuẩn bị:

Chuẩn bị đầy đủ nhiệt kế, khẩu trang y tế, sổ sách theo dõi chặt chẽ học sinh có biểu hiện sốt ở nhà và trường học.

Kiểm tra thường xuyên các khu vực vệ sinh nhà trường và lớp học.

Phối hợp với trạm y tế xã để nắm bắt thông tin.

+ Theo dõi và kiểm soát dịch bệnh tại trường một cách chặt chẽ và thường xuyên.

- Kết quả: cán bộ giáo viên công nhân viên và học sinh phụ huynh trên địa bàn trường không có trường hợp nào mắc, hoặc có biểu hiện của dịch bệnh.

- Nhà trường đã thành lập 1 tổ ban chăm sóc sức khỏe cho học sinh

- Hiệu trưởng đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên

- Nhân viên y tế nhà trường đã xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt công việc y tế trong trường học

- Tổng số học sinh trong toàn trường được kiểm tra sức khỏe đầu năm: Đo chiều cao, cân nặng, đo huyết áp, nhịp tim, thị lực: 508 học sinh, tỷ lệ đạt 100%;

- Tổng số học sinh có sổ khám theo dõi sức khỏe: 508 học sinh

- Tổng số học sinh được khám chuyên khoa: 508 học sinh

- Tổng số học sinh được uống vacxin phòng bệnh: 508 học sinh

- Tổng số học sinh được theo dõi sức khỏe phát hiện giảm thị lực, cong vẹo cột sống, bệnh răng miệng, rối loạn tâm sinh lý và các bệnh tật khác để xử lý, chuyển đến cơ sở y tế khám bệnh, chữa bệnh theo quy định và áp dụng chế độ học tập, rèn luyện phù hợp với tình trạng sức khỏe là: 50 học sinh

- Nhà trường đã triển khai đầy đủ các chương trình y tế tại đơn vị như:

+ Phong trào vệ sinh phòng bệnh, tăng cường hoạt động thể lực, dinh dưỡng hợp lý.

+ Xây dựng môi trường không khói thuốc lá, không sử dụng đồ uống có cồn và các chất gây nghiện.

- Nội dung truyền thông đã thực hiện trong học kỳ I là Phòng bệnh sởi, cúm A, Phòng chống ngộ độc thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý, phòng chống đuối nước, phòng chống bệnh mùa hè, phòng chống bệnh sốt xuất huyết.

- Nhà trường tổ chức cho học sinh thực hành các hành vi vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường, dinh dưỡng hợp lý, rèn luyện thể lực, chăm sóc răng miệng, chăm sóc mắt thong qua các hình thức lồng ghép vào các tiết học của giáo viên.

*** An toàn thực phẩm**

- Tổng số bếp ăn nhà trường: 03 bếp (Trong đó: 01 bếp ăn kiên cố, 1 bếp ăn bán kiên cố, 1 bếp ăn tạm) đảm bảo bếp ăn kiên cố là bếp ăn 1 chiều và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

- Nhà trường đã ký hợp đồng với cơ sở có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cung ứng thực phẩm cho nhà trường.

- Nhà trường đã thực hiện đúng các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm tại các bếp ăn theo đúng quy định hiện hành.

- Trong năm học nhà trường không có ca ngộ độc thực phẩm xảy ra.

*** Phòng chống xâm hại trẻ em**

- Nhà trường thực hiện tốt việc tuyên truyền các hướng dẫn của các cơ quan chức năng về việc không xâm hại trẻ em.

- Hiện tại nhà trường chưa xảy ra vụ việc xâm hại trẻ em.

*** Công tác nước sạch, vệ sinh môi trường, vệ sinh cá nhân**

- Nhà trường đến thời điểm hiện tại đang sử dụng nguồn nước khe đảm bảo đủ cho học sinh sinh hoạt.

- Nhà trường thường xuyên vệ sinh téc nước 1 tháng 03-04 lần

- Y tế nhà trường đã phối hợp với giáo viên chủ nhiệm các nhóm lớp tuyên truyền hướng dẫn học sinh vệ sinh cá nhân.

* Các giải pháp đã thực hiện nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền

- Làm tốt công tác chỉ đạo nhằm đảm bảo an ninh, an toàn trường học, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục nhà trường lành mạnh, dân chủ, kỷ cương:

- Công tác đảng, đoàn: Nhà trường có 1 chi bộ trong sạch vững mạnh, có tổ chức đoàn thanh niên đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

* Hạn chế và nguyên nhân.

- Hạn chế, khó khăn.

1 số giáo viên mới khi xây dựng kế hoạch còn bỡ ngỡ, chưa xác định được mục tiêu và nội dung.

1 số bộ phận phụ huynh chưa thực sự quan tâm đến việc học của trẻ.

1 số trẻ nhà trẻ đi học còn muộn.

- Nguyên nhân

Do bất đồng ngôn ngữ giữa cô và trẻ, giữa cô và phụ huynh

1 số giáo viên mới còn bỡ ngỡ trong thực hiện chương trình khi thay đổi

3.2. Tình hình triển khai, thực hiện nhiệm vụ các cấp học

a) Kết quả tuyển sinh đầu cấp học

- Số lượng học sinh 508/508 chỉ tiêu được giao, đạt 100%

- Số học sinh tuyển mới đầu năm 91 trẻ

b) Tình hình triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị

- Công tác quản lý về chuyên môn trong nhà trường:

+ Xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn trong nhà trường.

+ Tập huấn công tác chuyên môn trên cơ sở công văn chỉ đạo từ các cấp, trên việc xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học, xây dựng kế hoạch chỉ đạo chuyên môn.

+ Cán bộ giáo viên được tham gia thảo luận xây dựng chương trình kế hoạch nhà trường ngay từ đầu năm học.

+ Các lớp nhỏ xây dựng kế hoạch lớp, tổ chức thực hiện.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch theo dõi, giám sát, đánh giá, xếp loại cho từng đồng chí, từng lớp theo kế hoạch.

- Tình hình triển khai nhiệm vụ chuyên môn:

+ Thực hiện chặt chẽ theo quy trình, đảm bảo theo kế hoạch đã xây dựng, phù hợp với tình hình từng lớp.

Nhà trường có 20/20 nhóm, lớp các nhóm lớp thực hiện đầy đủ chế độ sinh hoạt của trẻ trong ngày như: Thể dục sáng, hoạt động tập thể, hoạt động học, hoạt động chơi ngoài trời, hoạt động trải nghiệm, kỹ năng vệ sinh cá nhân, giờ ăn, giờ ngủ, tăng cường tiếng Việt...đảm bảo Chương trình Giáo dục mầm non, Chương trình giáo dục nhà trường, đúng theo kế hoạch của các nhóm, lớp.

Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định tại Điều 21 của Thông tư 52/TT-BGDĐT về Điều lệ trường mầm non. Cập nhật đầy đủ, kịp thời các thông tin. Làm tốt công tác bảo quản, quản lý các hồ sơ sổ sách theo đúng quy định.

+ Kết quả chuyên môn: Giáo viên thực hiện tốt công tác bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn 38/38 giáo viên có trình độ chuẩn và trên chuẩn (5 giáo viên tăng cường). Công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học được đẩy mạnh vì thế chất lượng giảng dạy được nâng cao.

Đối với cán bộ quản lý giỏi: 03/03 đ/c.

Xếp loại giáo viên: Giỏi: 22/38 đạt 57,8%

Khá: 13/38 đạt 34,4%

Trung bình: 0/38 chiếm 0%.

Thai sản: 3/38 chiếm 7,8%

+ Thực hiện tốt nội dung đổi mới cấp học.

- Tổ chức làm video, thông báo phụ huynh chăm sóc, giáo dục trẻ trên tivi theo các kênh độ tuổi trẻ mầm non.

- Kết quả, chất lượng chăm sóc, giáo dục:

+ Nuôi dưỡng:

Trẻ được ăn bán trú tại trường mầm non: 508 trẻ.

Tổng số trẻ ra lớp toàn trường: 508 trẻ, trẻ trái tuyến: 02 trẻ. Trẻ học 2 buổi trên ngày là 508 trẻ.

Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân: 20/508 tỷ lệ: 3,9%.

Tỷ lệ suy dinh dưỡng thể thấp còi: 25/508 tỷ lệ: 4,9%

+ Chăm sóc:

Bé khỏe: 483/508 tỷ lệ: 95%

Bé chăm: 493/508 tỷ lệ 97%

Bé ngoan: 483/508 tỷ lệ: 95%

Bé an toàn: 508/508 tỷ lệ: 100%.

+ Chất lượng giáo dục:

Trẻ nhà trẻ: Tổng số trẻ được đánh giá 164/164 tỷ lệ: 100% trong đó:

Trẻ đạt: 145/164 tỷ lệ: 88,4%.

Trẻ chưa đạt: 19/164 tỷ lệ: 11,6%

Trẻ mẫu giáo: Tổng số trẻ được đánh giá 344/344 tỷ lệ: 100% trong đó:

Trẻ đạt: 316/344 tỷ lệ: 91,8%.

Trẻ chưa đạt: 28/344 tỷ lệ: 8,2%

Riêng trẻ 5 tuổi 110/115 đạt 95,6%

- Nhà trường đã thực hiện tổ chức dạy học đảm bảo chương trình và kế hoạch thời gian năm học trong tình hình dịch bệnh và phòng, chống dịch bệnh đảm bảo an toàn cho học sinh đi học.

4. Công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL

- Nhà trường hiện đang có 5 giáo viên tăng cường. Tuyển dụng mới 01 giáo viên từ 1/12/2025. Số GV thiếu so với định mức 11 giáo viên do 5 cô giáo nghỉ thai sản.

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có, trong đó: Cán bộ quản lý hiện có 3 người, so sánh không tăng không giảm với năm học trước; Giáo viên hiện có 38 người, so sánh tăng với năm học trước 6; Nhân viên hiện có 4 người, so sánh không tăng không tăng giảm với năm học trước; số CBQL, GV, nhân viên thiếu so với định mức 11 giáo viên. Số đảng viên hiện có 28 người, tỷ lệ 70%, so sánh không tăng không giảm với năm học trước.

Nhà trường đã làm tốt công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; việc xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên theo hạng chức danh nghề nghiệp.

- Kết quả tổ chức bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đầu năm học

STT	Nội dung tập huấn, bồi dưỡng	Số lượng người tham gia
1	Tập huấn chuyên môn hè 2025	35
2	Tập huấn trẻ em vùng khó	35

- Thực hiện tốt tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, chi trả kịp thời các loại chế độ

5. Công tác xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Nhà trường đã chuẩn bị cơ sở vật chất, sách giáo khoa, tài liệu giáo dục địa phương, thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện chương trình cấp học

- Hiện tại 1 số hạng mục sửa chữa, cải tạo đang được thực hiện: Nát sân trung tâm, kè tại trung tâm, sửa chữa các lớp học tại trung tâm...

- Đã thực hiện việc kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất trường học để đảm bảo an toàn cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

- Tổng số phòng học hiện có 20, chia ra; số phòng kiên cố 12, số phòng bán kiên

cố 5, số phòng tạm 3, số phòng mượn; có 2 phòng học theo chức năng. Số phòng xây mới 0, so sánh số phòng không tăng không giảm so với năm học trước.

- Phòng công vụ hiện có 0.

- Số trường có công trình nước đạt chuẩn 03, số trường chưa có nước sử dụng hợp vệ sinh 0; số trường có nhà vệ sinh đạt chuẩn 01, số trường chưa có nhà tiêu hợp vệ sinh 0.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã thực hiện mua sắm, bổ sung thiết bị, đồ dùng dạy học

- Làm tốt công tác tuyên truyền xã hội hóa giáo dục, thường xuyên tuyên truyền vận động phụ huynh và các nguồn lực ngoài xã hội: Vận động được 200 ngày công từ phụ huynh tu sửa hàng rào, đổ đường lên tại điểm bản Sá Ninh 2…

- Nhà trường giám sát quản lý và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học theo phân cấp quản lý.

- Đã lên kế hoạch công tác quản lý thu phí, lệ phí và các khoản huy động, đóng góp của nhân dân trong các cơ sở giáo dục: Chưa thu được

- Thực hiện tương đối tốt việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với học sinh.

* Hạn chế và nguyên nhân.

1 số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học vì vậy chế độ của con em mình còn chưa nộp đúng hạn.

Trả tiền qua tài khoản khó khăn do dân không biết chữ không làm được thẻ, điện thoại thông minh không có, thẻ có nhưng ít sử dụng lên bị khóa...

6. Công tác xã hội hóa giáo dục

- Nhà trường đã triển khai thực hiện nghị định 86/NĐ-CP ngày 6/6/2028 cuả Thủ tướng chính phủ về hợp tác đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực GDMN; Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 04/6/2019 của Chính phủ về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019-2025.

- Đã huy động các tổ chức cá nhân đầu tư nguồn lực để phát triển nhà trường.

- Tham mưu và phối hợp tốt trong việc truyền thông với các chính quyền, ban ngành, đoàn thể và phụ huynh học sinh về huy động học sinh ra lớp, học sinh ăn bán trú, tu sửa cơ sở vật chất...Hình thức truyền thông qua các buổi họp giao ban, họp hội đồng, họp phụ huynh đầu năm và lồng ghép trong các hội thi.

- Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên học hỏi áp dụng các mô hình tiên tiến trong và ngoài nước vào Chương trình giáo dục mầm non.

- Nhà trường đã hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc, giáo dục trẻ với các trường trong huyện.

- Sự hỗ trợ của các tổ chức cá nhân bằng vật chất và ngày công lao động như sau: Ngày công lao động 200 ngày công lao động và đóng góp bằng vật chất như chiếu, thảm xốp...trị giá ước tính 30 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Trong học kỳ I Năm học 2025 - 2026, nhà trường đã huy động được 85,26% số trẻ trong độ tuổi ra lớp từ 0 - 5, riêng trẻ 5 tuổi huy động 115/115 đạt 100%. Được đầu tư làm kè, nát lền sân tại điểm trung tâm, Tu sửa lại, lắp đặt điện tại các lớp điểm trung tâm khang trang sạch đẹp hơn, thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên. Thực hiện tốt các cuộc vận động do ngành phát động, tham mưu với các cấp chính quyền địa phương làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra, rút kinh nghiệm, kịp thời động viên khen thưởng những giáo viên có nhiều thành tích trong học tập và giảng dạy.

- Đoàn kết nội bộ nhà trường quyết tâm đưa phong trào của nhà trường từng bước phát triển vững chắc.

- Tham gia đầy đủ các phong trào thi đua do ngành phát động như: Hội thi AI.

2. Những điểm mới, sáng tạo trong công tác quản lý, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ đầu năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục

Làm tốt công tác tạo các nguồn lực xã hội hóa từ các nguồn từ thiện để kiên cố hóa nhà trường, thường xuyên trau dồi, học hỏi kiến thức về chuyên môn, làm tốt công tác tuyên truyền.

3. Những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở cơ sở, đơn vị : Không

4. Hạn chế và nguyên nhân

- Trường mầm non số 2 Sá Tổng địa bàn quản lý rộng, nhiều điểm bản nằm cách xa trung tâm là một trong những đơn vị khó khăn của phường Mường Lay, 100% là dân tộc H'Mông, địa bàn quả ký rộng giao thông đi lại khó khăn, cuộc sống nhân dân còn nghèo nàn, giáo dục chưa được quan tâm nhiều, chất lượng học sinh chưa cao.

- Điểm trường chính chưa có đủ các phòng ngủ cho trẻ nhà trẻ, phòng chức năng phục vụ hoạt động ngoại khóa của học sinh, thiếu phòng y tế, phòng bảo vệ là phòng tạm.

- Cơ sở vật chất ở các điểm bản còn chưa đảm bảo: thiếu phòng ngủ cho các nhóm trẻ, Nhà vệ sinh, hàng rào, sân, lớp học còn có 3 phòng nhà tạm.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2025 - 2026

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN; quản trị trường học; có giải pháp phù hợp, kịp thời để hỗ trợ chính quyền địa phương cấp xã thực hiện hiệu quả quản lý nhà nước về GDMN trong bối cảnh sáp nhập địa giới hành chính và thực hiện chính quyền địa phương hai cấp.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển

khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ ở những nơi đủ điều kiện.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; đưa mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về phát triển GDMN, thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi vào các văn kiện, Nghị quyết của Đại hội Đảng, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 của địa phương để triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục để bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em mầm non, quan tâm đến trẻ em là người dân tộc thiểu số (DTTS), trẻ em sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, đúng quy định.

8. Tập trung vào giáo dục nâng cao nề nếp, kỷ cương, tình thương trách nhiệm tại 20/20 nhóm, lớp; tuyệt đối không bạo hành trẻ. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội động viên khuyến khích giáo viên, CBQL học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biệu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

9. Triển khai có hiệu quả phong trào thi đua với chủ đề " Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học", đưa nội dung của cuộc vân động " Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên, tự giác trong trường.

10. Cùng với toàn ngành trường mầm non số 2 Sá Tổng tập trung mọi hoạt động vào việc thi đua dạy tốt, học tốt, từng bước nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường, trong đó tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ cụ thể sau đây:

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Tham mưu với Uỷ ban Nhân dân phường Mường Lay bổ sung kinh phí hỗ tu sửa nâng cấp nhà vệ sinh thành kiên cố tại các điểm bản cũng như xây mới

phòng giáo dục nghệ thuật, phòng y tế, phòng bảo vệ, phòng ngủ cho trẻ tại trung tâm và các điểm trường, phòng công vụ cho giáo viên tại trung tâm và điểm trường, đầu tư hệ thống điện, đường, nước sạch tại các điểm bản

Phối hợp với bí thư chi bộ, trưởng bản cùng với giáo viên tuyên truyền tới phụ huynh vận động chiêu sinh trẻ nhà trẻ ra lớp đủ chỉ tiêu giao.

Đôn đốc giáo viên tạo môi trường trong và ngoài lớp học đảm bảo

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT *(các đơn vị đưa ra đề xuất, kiến nghị cụ thể của đơn vị; không nhắc lại những kiến nghị đã được giải đáp hoặc giải quyết).*

1. Với Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo: Không

2. Với UBND tỉnh: Cấp kinh phí để tu sửa nâng cấp nhà vệ sinh thành kiên cố tại các điểm bản cũng như xây mới phòng giáo dục nghệ thuật, phòng y tế, phòng bảo vệ, phòng ngủ cho trẻ tại trung tâm và các điểm trường, phòng công vụ cho giáo viên tại trung tâm và điểm trường, đầu tư hệ thống điện, đường, nước sạch tại các điểm bản,

3. Với UBND các xã, phường: Tiếp tục Tham mưu bổ xung thêm giáo viên cho nhà trường. Tham mưu xin kinh phí để tu sửa nâng cấp nhà vệ sinh thành kiên cố tại các điểm bản cũng như xây mới phòng giáo dục nghệ thuật, phòng y tế, phòng bảo vệ, phòng ngủ cho trẻ tại trung tâm và các điểm trường, phòng công vụ cho giáo viên tại trung tâm và điểm trường, đầu tư hệ thống điện, đường, nước sạch tại các điểm bản.

4. Với Sở Giáo dục và Đào tạo: Tiếp tục tuyển dụng kịp thời giáo viên cho trường để công tác chăm sóc giáo dục trẻ đạt được kết quả cao hơn.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ học kỳ I và nhiệm vụ học kỳ II năm học 2025 - 2026 của Trường mầm non số 2 Sá Tổng./.

Nơi nhận:
- Phòng VH-XH phường Mường Lay;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D PHƯỜNG MƯỜNG LAY TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG MẦM NON SỐ 2 SÁ TỔNG

Khoàng Thị Quê